

Bản án số: 24 /2018/HS-ST
Ngày 26-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thanh Sơn.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Sáng;

Bà Nguyễn Thị Kim Thanh;

Ông Trần Văn Hảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:
Bà Lương Minh Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Hứa Kiên C, sinh năm 1994. Nơi sinh: huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn 3, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Đức O, sinh năm 1968 và Ngô Thị S, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông Nguyễn Văn T - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

2. Ông Hoàng Hải B - Luật sư, Văn phòng Luật sư H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tuyên Quang, Luật sư do Tòa án chỉ định (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Nông Tuấn T5 (đã chết):

1. Ông Nông Văn T6, sinh năm 1971 (có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1974 (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nông Văn T6 và bà Nguyễn Thị G: Ông Nông Tiến N, sinh năm 1967 (có mặt).

Đều cư trú tại: Thôn 4, xã N, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hứa Đức O, sinh năm 1968 (*có mặt*).

2. Bà Ngô Thị S, sinh năm 1971 (*có mặt*).

Đều cư trú tại: Thôn 3, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang

- *Người làm chứng*

1. Anh Bùi Thế T2, sinh năm 1999 (*vắng mặt*).

Nơi cư trú: Thôn 2, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Anh Nguyễn Trọng D, sinh năm 1989 (*có mặt*).

Nơi cư trú: Thôn 4, xã N, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

3. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1994 (*có mặt*).

Nơi cư trú: Thôn 4, xã N, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

4. Anh Nguyễn Khánh D1, sinh năm 1999 (*có mặt*).

Nơi cư trú: Thôn 4, xã N, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

5. Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1994 (*có mặt*).

Nơi cư trú: Thôn 11, xã N, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

6. Anh Nông Mạnh T3, sinh năm 1996 (*có mặt*).

Nơi cư trú: Thôn 9, xã N, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

7. Anh Vũ Anh T4 (tên gọi khác: TD), sinh năm 1994 (*có mặt*).

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 12/02/2018, Hứa Kiên C, sinh năm 1994, trú tại thôn 3, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang đến nhà Nguyễn Văn V, trú tại thôn 4, xã N, huyện H ăn cơm, uống rượu mừng sinh nhật em trai V là Nguyễn Khánh D1. Khi đang ăn cơm C nhận được tin nhắn qua mạng xã hội facebook của T1 (không rõ họ) ở xã T, huyện H với nội dung mời ra quán hát K thuộc km42 đường Tuyên Quang đi Hà Giang. C lấy xe máy đi đến quán, uống bia, hát cùng T1 và bạn của T1. Quá trình hát C nhận tin với Bùi Thế T2 trú tại thôn 2, xã B được biết nhóm V đang hát tại quán KC thuộc tổ dân phố T, thị trấn T. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Cường đi đến quán hát KC. Thấy có Bùi Thế T2 hát cùng V; D1; Ma Thúy V1; Ma Văn T5 cùng trú tại thôn 2, xã N; Vũ Anh T4 trú tại Tổ dân phố T, thị trấn T; Nguyễn Tuấn A trú tại tổ dân phố T, thị trấn T; Nông Mạnh T3 trú tại thôn 9, xã N; Hoàng Văn L trú tại thôn 11, xã N và một số người khác.

Trong lúc mọi người đang hát, do suy nghĩ về chuyện tình cảm của C với T1 nên C cầm 01 chai bia Hà Nội đập xuống thành bàn làm chai bia vỡ, thấy vậy T2 và D kéo C ra khỏi phòng hát. Còn Nguyễn Trọng D đi theo đến chỗ C và nói: “Say rồi thì đừng có nát” đồng thời dùng tay đâm vào mặt của C 2 đến 3 phát, C cũng dùng tay phải đâm lại 01 phát vào vùng mặt D làm D bị thương chảy máu ở bên mắt trái.

Thấy có xô xát L, T2, T3, D1 chạy tới can ngăn và tách hai người ra. Lúc này, D có điện thoại nên ra cổng quán hát để nghe điện thoại, D nhặt thanh tre gần đó, khi C lấy xe máy ra về đến cổng quán thấy D tay phải cầm 01 đoạn gậy dài 48,6cm, đường kính 1,6cm đứng chặn đường, C lao thẳng xe vào người D, D tránh vung gậy vụt vào đầu C, cả hai lao vào dùng tay chân đấm đá nhau, được L, T2, T4, D1 và một số người ở đó can ngăn kéo D vào trong quán hát, C tiếp tục điều khiển xe ra về nhưng vừa đến mép đường thì bị ngã. Nông Tuấn T6 đang đứng nói chuyện với Vũ Anh T4 ở ngoài cổng liền chạy lại phía C, C vùng dậy nghĩ là T5 đến đánh mình nên dùng chân, tay đá đấm nhiều phát vào đầu, mặt T5 làm T5 nằm im, bất động. T4 cùng các bạn lao đến can ngăn đưa T5 đi bệnh viện cấp cứu nhưng ngay sau đó T5 đã tử vong. Hồi 02 giờ ngày 13/02/2018 Hứa Kiên C đã đến Công an huyện H đầu thú.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 49/TT18 ngày 12/3/2018 và Bản Kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số 08/GĐVTh 18 ngày 12/3/2018; Kết luận giám định số 129/GĐSH (PC54) ngày 14/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận:

- + Nguyên nhân chết của Nông Tuấn T5: Chấn thương sọ não do lực tác động mạnh, đột ngột trực tiếp của vật tày vào vùng đầu, kết hợp lực rung lắc, va đập đột ngột của tổ chức não trong hộp sọ cứng gây nên.

- + Da: Tổ chức dưới da chảy máu, chỗ có hồng cầu đông vón thành đám; Não: Chảy máu, tụ máu màng não.

- + Dấu vết thu được tại hiện trường là máu người, thuộc nhóm máu A; Máu của Nguyễn Trọng D thuộc nhóm máu A.

Bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-P1 ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Hứa Kiên C về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phản tranh luận, Kiểm sát viên trình bày luận tội: giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hứa Kiên C như nội dung Bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Hứa Kiên C từ 15 năm đến 16 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2018.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại nhất trí thỏa thuận, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận, buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 186.180.000, gia đình bị hại đề nghị làm tròn số = 186.000.000đ, được trừ đi số tiền gia đình bị cáo đã bồi thường trước đó là 50.000.000đ, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 136.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng gồm: 01 đôi giày da màu đen, loại buộc dây, giày đã qua sử dụng; 01 đoạn tre dài 48,6cm, đường kính 1,6cm, một đầu bị đập; 01 đoạn cành cọ dài 50cm,

cạnh hình tam giác, chỗ rộng nhất 1,3cm, một đầu bị xơ tước; 01 vỏ chai bia Hà Nội bị vỡ; 01 vỏ chai bia Hà Nội; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu White House; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 áo khoác gió màu tím than nhãn hiệu BURBERRY, áo đã cũ, rách.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Luật sư và Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Hứa Kiên C trình bày luận cứ: Hành vi của bị cáo gây ra dẫn đến cái chết cho bị hại Nông Tuấn T5 là trái pháp luật, việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội danh Giết người là có căn cứ đúng pháp luật. Tuy nhiên, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là chưa thỏa đáng, bởi lẽ: Trước khi bị cáo gây ra cái chết cho người bị hại thì giữa bị cáo và anh Nguyễn Trọng D đã xảy ra xô sát dẫn đến bị cáo bị ức chế về mặt tinh thần, nên khi bị cáo ngã xe anh Nông Tuấn T5 chạy đến, bị cáo lầm tưởng có người đến đánh bị cáo nên bị cáo đã có hành vi đập, đâm, đá anh Tú dẫn đến tử vong, do vậy hành vi của bị cáo chỉ bị truy tố theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Trong bản cáo trạng có xác định dấu vết thu được tại hiện trường là máu người, thuộc nhóm máu A; máu của Nguyễn Trọng D thuộc nhóm máu A, nhưng trong vụ án Giết người này hành vi của D không liên quan nhưng không rõ lý do gì cơ quan điều tra lại kết luận nhóm máu của D chứ không phải là máu của bị hại T5, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại nếu có căn cứ thì trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung.

Bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tác động đến gia đình bồi thường cho gia đình bị hại được 50.000.000đ; bị cáo sống ở khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hứa Kiên C 10 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận nên không đề nghị xem xét.

Bị cáo Hứa Kiên C nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư và Trợ giúp viên pháp lý, không bổ sung thêm ý kiến.

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nông Tiến N trình bày: Về hành vi của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường dân sự, trong quá trình điều tra gia đình bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 220.000.000đ bao gồm: Tiền mai táng phí cho bị hại là 47.180.000 đồng và 173.000.000đ tiền tổn thất về tinh thần. Xong, tại phiên tòa hôm nay ông yêu cầu bị cáo phải bồi thường 47.180.000đ tiền mai táng phí và 139.000.000đ tiền tổn thất về tinh thần, tổng cộng là 186.180.000đ (làm tròn số

186.000.000đ). Tuy nhiên, sau khi xảy ra sự việc, bố mẹ bị cáo đã bồi thường thay cho bị cáo được 50.000.000đ, do vậy ông đề nghị bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bố mẹ bị hại là ông Nông Văn T6 và bà Nguyễn Thị G số tiền 136.000.000đ.

Bị cáo Hứa Kiên C hoàn toàn nhất trí bồi thường cho gia đình bị hại số tiền đã thỏa thuận trên.

Kiểm sát viên thực hiện việc đối đáp: Việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ bởi vì: Giữa bị cáo và bị hại hoàn toàn không có mâu thuẫn, hành vi của bị cáo là vô cớ, thể hiện sự hung hãn cho nên Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Đối với việc luật sư cho rằng trong cáo trạng có nêu kết luận giám định mẫu máu của Nguyễn Trọng D là không liên quan đến vụ án. Viện kiểm sát thấy rằng khi có sự việc phạm tội xảy ra, các mẫu vật tại hiện trường đều phải được cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành thu thập theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự để đảm bảo cho việc giải quyết vụ án được khách quan, toàn diện, vì vậy cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập mẫu máu tại hiện trường và mẫu máu của Nguyễn Trọng D để thực hiện việc giám định là hoàn toàn đúng, do vậy không có cơ sở để trả hồ sơ như luật sư đề nghị.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Hứa Kiên C nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Hứa Kiên C tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng; căn cứ vào Biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 12/02/2018, tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, Hứa Kiên C đã có hành vi dùng chân đạp vào bụng làm bị hại ngã xuống đường, sau đó tiếp tục dùng tay nắm, dùng chân đá nhiều nhát vào đầu, mặt bị hại Nông Tuấn T5. Hậu quả T tử vong do chấn thương sọ não, do lực tác động mạnh, đột ngột trực tiếp của vật tày vào vùng đầu, kết hợp lực rung lắc, va đập đột ngột của tổ chức não trong hộp sọ cứng gây nên.

[3] Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo Hứa Kiên C là đặc biệt nghiêm trọng, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, bị cáo đã có hành vi vô cớ, hung hãn dùng chân tay đạp, nắm, đá bị hại nhiều nhát vào vùng đầu, điều

đó đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của bị hại Nông Tuấn T5. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình nhưng đã coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác. Bị cáo phạm tội do lỗi cố ý dẫn đến hậu quả bị hại Nông Tuấn T5 tử vong. Như vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố đối với bị cáo về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời để phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; được người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần được áp dụng cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về mức án Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng trong vụ án này bị hại không có lỗi vì vậy cần xử bị cáo mức án cao trong mức đề nghị của Viện kiểm sát mới phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về luận cứ bào chữa của Luật sư và Trợ giúp viên pháp lý: Trên cơ sở nội dung tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy: Việc luật sư cho rằng bị cáo phạm tội không có tính chất côn đồ là không có cơ sở, bởi lẽ: Giữa bị cáo và bị hại không có sự mâu thuẫn, thù oán gì nhau, không có nguyên do để bị cáo đánh bị hại, chỉ vì sự hung hãn thấy có người khác chạy đến nên bị cáo đã dùng chân đạp vào bụng làm bị hại ngã, sau đó tiếp tục dùng chân tay đấm, đá nhiều nhát vào vùng đầu bị hại dẫn đến bị hại tử vong, vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về mẫu máu ghi trong bản cáo trạng, có xác định dấu vết thu được tại hiện trường là máu người, thuộc nhóm máu A; máu của Nguyễn Trọng D thuộc nhóm máu A. Hội đồng xét xử thấy rằng: khi có sự việc phạm tội, các mẫu vật tại hiện trường đều phải được cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành thu thập theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, vì vậy để đảm bảo cho việc giải quyết vụ án được khách quan, toàn diện, cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập mẫu máu tại hiện trường và lấy 03ml máu của Nguyễn Trọng D làm mẫu so sánh để thực hiện việc giám định (tại Quyết định trưng cầu giám định số 38 ngày 05/3/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra), như vậy việc giám định mẫu máu và kết luận của cơ quan có thẩm quyền về mẫu vật giám định là hoàn toàn đúng quy định, do vậy không có cơ sở đề trả hồ sơ như luật sư đề nghị.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại nhất trí tự thỏa thuận mức bồi thường, bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình bị hại bao gồm 47.180.000đ tiền mai táng phí và một khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho bố mẹ bị hại tương ứng bằng một trăm tháng lương cơ bản (139.000.000đ), tổng cộng là 186.180.000đ, gia đình bị hại đề nghị làm tròn số = 186.000.000đ, được trừ số tiền gia đình bị cáo đã bồi thường trước đó là 50.000.000đ, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 136.000.000đ.

Xét sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là hoàn toàn tự nguyện, sự thỏa thuận trên không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, do vậy Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại về số tiền bồi thường dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Hứa Đức O và bà Nguyễn Thị S tại phiên tòa không đề nghị bị cáo Hứa Kiên C phải hoàn trả lại số tiền ông O, bà S đã bồi thường cho gia đình bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 (một) đôi giày da màu đen, loại buộc dây, giày đã qua sử dụng;
- 01 (một) áo khoác gió màu tím than nhãn hiệu BURBERRY, áo đã cũ, rách.
- 01 (một) đoạn tre dài 48,6cm, đường kính 1,6cm, một đầu bị dập;
- 01 (một) đoạn cành cọ dài 50cm, cạnh hình tam giác, chỗ rộng nhất 1,3cm, một đầu bị xơ xước;
- 01 (một) vỏ chai bia Hà Nội bị vỡ;
- 01 (một) vỏ chai bia Hà Nội;
- 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu White House;
- 01 (một) bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng;

Xét những đồ vật trên không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với hành vi đánh nhau của Nguyễn Trọng D và bị cáo Hứa Kiên C, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt tiền 750.000 đồng/1 người nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[11] Về án phí: Bị cáo Hứa Kiên C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch đối với khoản tiền còn phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

[12] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Hứa Kiên C phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: Bị cáo Hứa Kiên C 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (13/02/2018).

2. *Về trách nhiệm bồi thường dân sự:* Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 591, 357, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự;

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại như sau: Buộc bị cáo Hứa Kiên C phải bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nông Văn T6 và bà Nguyễn Thị G (bố, mẹ đẻ của bị hại) khoản tiền mai táng phí, tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 186.000.000đ (Một trăm tám mươi sáu triệu đồng), được trừ đi số tiền gia đình bị cáo đã bồi thường trước đó cho gia đình bị hại là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho ông Nông Văn T6 và bà Nguyễn Thị G (bố, mẹ đẻ của bị hại) số tiền 136.000.000đ (Một trăm ba mươi sáu triệu đồng).

Khoản tiền bồi thường kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm thi hành thì phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) đôi giày da màu đen, loại buộc dây, giày đã qua sử dụng;
- 01 (một) áo khoác gió màu tím than nhãn hiệu BURBERRY, áo đã cũ, rách.
- 01 (một) đoạn tre dài 48,6cm, đường kính 1,6cm, một đầu bị dập;
- 01 (một) đoạn cành cọ dài 50cm, cạnh hình tam giác, chỗ rộng nhất 1,3cm, một đầu bị xơ xước;
- 01 (một) vỏ chai bia Hà Nội bị vỡ;
- 01 (một) vỏ chai bia Hà Nội;
- 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu White House;
- 01 (một) bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng;

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang lập ngày 01/6/2018).

4. *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Hứa Kiên C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 6.800.000đ (*Sáu triệu tám trăm nghìn đồng*) án phí dân sự có giá ngạch. Tổng cộng là 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*).

5. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (được kháng cáo phần liên quan) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 26/7/2018.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Cục THADS tỉnh T. Quang;
- Công an tỉnh T.Quang (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Trại tạm giam Công tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh T.Quang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS + Toà án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Thanh Sơn